

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẠM TẤU  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày 19 - 9 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hà;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Hồng Anh; 2. Ông Lò Văn Tiếp.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ A Say, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:***  
Ông Chu Huy Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST- HS ngày 25/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST- HS ngày 06/9/2023 đối với bị cáo:

**Giàng A S.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 14/4/1965, tại huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn BC, xã BC, huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi ở hiện nay: Thôn KL, xã BM, huyện T, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Con ông Giàng A L và bà Thào Thị C (Đều đã chết). Vợ: Tráng Thị M, sinh năm 1968. Có 05 con, con lớn nhất 34 tuổi, nhỏ nhất 24 tuổi;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2023, tạm giam từ ngày 25/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Người bào chữa cho bị cáo***

Ông Nguyễn Ngọc Linh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***

Giàng A C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn BC, xã BC, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Người phiên dịch***

Ông Mùa A Làng - Cán bộ chi cục Thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

18 giờ 20 phút ngày 22/5/2023, tại thôn KL, xã BM, huyện T, tỉnh Yên Bái. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu phát hiện Giàng A S đang đi bộ theo hướng từ thôn KL xã BM xuống thôn Lừ 2, xã Hát Lừ. Kiểm tra trong chiếc túi vải S đang đeo trên người, Công an thu giữ 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột nén màu trắng, 01 lọ nhựa trong có hai gói nilon màu hồng chứa chất bột nén màu trắng, tiền 3.127.000 đồng, 01 điện thoại hiệu GZONE. S khai số chất bột nén màu trắng là Heroine, Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật tạm giữ.

20 giờ 45 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A S tại thôn KL, xã BM. Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ: 02 gói nilon chứa chất bột nén màu trắng. 01 gói nilon chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen. 01 cân tiểu ly có vỏ bọc bằng gỗ, đã qua sử dụng.

Tại các Kết luận số 285/KL-KTHS, 286/KL-KTHS cùng ngày 30/5/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A S có khối lượng là: 0,64 gam (*Không thấy sáu mươi tư gam*); 0,08 gam trích từ 0,64 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, là Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở Giàng A S có khối lượng là: 2,5 gam (*Hai thấy năm gam*); 0,1 gam trích từ 2,5 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, là Heroine.

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi khám xét chỗ ở của Giàng A S có khối lượng là: 1,7 gam (*Một thấy bảy gam*), 1,7 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy; là Thuốc phiện.

Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Thuốc phiện và các chế phẩm của thuốc phiện nằm trong Danh mục ID, STT:3, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (BL: 38-39).

Toàn bộ số tiền 3.127.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Giàng A S khai: Khoảng 03 tháng trước khi bị bắt tại ngã ba đường rẽ từ thôn Tà Chử, xã BC xuống thôn Lừ 2, xã Hát Lừ, huyện T. Giàng A S gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ và mua của người này một cục Heroine to bằng khoảng đầu ngón tay cái với giá 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) cùng với một ít Thuốc phiện với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). S mang số Heroine và Thuốc phiện mua được về lán ruộng tại thôn KL, xã BM, cất giấu với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó, cứ khoảng một đến hai ngày S lại lấy một ít Heroine ra để sử dụng. Ngoài ra S còn bán Heroine 03 lần cho 03 người đàn ông lạ mặt, mỗi lần được 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Số tiền bán Heroine S đã chi tiêu cá nhân hết. Khoảng 15 giờ ngày 22/5/2023, khi S đang ở lán ruộng thì có một người đàn ông nói tên là Trường, nhà ở thị trấn T gọi điện thoại đến

hỏi mua Heroine. Sau khi trao đổi, S đồng ý và hẹn gặp người đàn ông ở khu vực cầu bắc qua khe suối giáp ranh giữa thôn KL, xã BM và thôn Tà Chử, xã BC để mua bán Heroine. S lấy số Heroine cất giấu chia thành các gói nhỏ, trong đó có 02 gói nhỏ hơn để vào trong một lọ nhựa với mục đích để sử dụng nếu ai mua thì bán, còn 01 gói to hơn S dự định mang đến điểm hẹn để bán cho người đàn ông với giá 250.000 đồng, số Heroine còn lại S cất giấu vào vị trí cũ. Sau đó S cho gói Heroine và lọ nhựa chứa hai gói Heroine nhỏ hơn vừa chia được vào trong chiếc túi vải đeo trên người rồi đi đến điểm hẹn. Khi đang trên đường đi thì bị Công an huyện Trạm Tấu phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan như đã nêu trên.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-TT, ngày 25/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Giàng A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng và tài sản theo quy định của pháp luật. Trong đó, số tiền 3.127.000 đồng trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng A C. Tịch thu tiêu hủy chiếc điện thoại gắn kèm theo sim.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin trả lại số tiền 3.127.000 đồng cho con trai Giàng A C.

Người Bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phạt 03 năm đến 03 năm 09 tháng tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị được nhận lại tài sản là số tiền 3.127.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S đã thành khẩn khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Giàng A S mua hai loại ma túy là Heroine với giá 2.200.000 đồng, Thuốc phiện với giá 200.000 đồng đem về vừa

để bán thân sử dụng vừa để bán cho người nghiện khác. Ngày 22/5/2023 S mang Heroine đi bán trên đường đến điểm hẹn thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Giàng A S là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không những xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy, cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hai loại chất ma túy là Heroine và Thuốc phiện quy định tại hai khoản khác nhau và đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017) xác định:

Tổng khối lượng của hai chất ma túy thu giữ của Giàng A S là 4,84 gam và không được quy định trong cùng một điểm của điều luật. Theo quy định tại Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa Thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với nhựa Thuốc phiện quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 0,34 % (1,7 gam so với 500 gam)

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroin so với mức tối thiểu đối với Heroin quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 62,8 % (3,14 gam so với 05 gam);

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa Thuốc phiện và Heroin thu giữ của Giàng A S so với mức tối thiểu đối với từng chất được quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS là:  $0,34\% + 62,8\% = 63,14\%$  (dưới 100%), nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Do đó, hành vi của Giàng A S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Giàng A S là người nghiện ma túy, do háms lợi để có tiền mua ma túy sử dụng dẫn đến phạm tội, cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới

có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Hình phạt tù cũng tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả, đồng thời góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ vì vụ lợi nhưng do là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng cao, đặc biệt khó khăn, năm 2023 thuộc diện hộ nghèo (*Giấy chứng nhận số 108/GCN-HN-HCN ngày 30/12/2022 của UBND xã BC*) nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

1,7 gam nhựa thuốc phiện Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định không hoàn lại.

0,64 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang Giàng A S, Cơ quan giám định đã trích 0,08 gam làm mẫu giám định không hoàn lại. Số Heroine còn lại là 0,56 gam được cho vào 01 túi nilon màu trắng đánh số 1;

2,5 gam Heroine thu giữ khi khám xét chỗ ở Giàng A S, Cơ quan giám định đã trích 0,1 gam làm mẫu giám định không hoàn lại. Số Heroine còn lại là 2,4 gam được cho vào 01 túi nilon màu trắng đánh số 2;

Túi nilon ghi số 1,2 được niêm phong lại vào một phong bì thư do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: “*Vật chứng (Nghi là chất ma túy) thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Giàng A S tại thôn KL, xã BM, huyện T, tỉnh Yên Bái ngày 22/5/2023 (sau khi trích mẫu giám định)*”.

01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy;

01 túi vải màu đen có 05 ngăn đều có khóa kéo, có dây đeo đã cũ;

01 bao giả da màu nâu;

01 chiếc tất màu xanh, trắng, đen;

01 túi vải màu xanh, đen có dây đeo;

01 cân tiểu ly có vỏ bọc bằng gỗ;

01 chiếc giấy vải màu đen, có đế màu đen trắng;

03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói.

Ma túy và các vật chứng nêu trên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu GZONE màu đen, đỏ, trắng Giàng A S đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng vì điện thoại đã cũ, hỏng, có giá trị nhỏ, giá trị sử dụng không còn nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền là 3.127.000 đồng được niêm phong vào 01 bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành sau khi giám định. Đây là tiền của Giàng A C là con trai bị cáo đưa cho bị cáo giữ hộ để mua phân bón, không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho Giàng A C.

[6] Trong vụ án này:

Đối với người phụ nữ đã bán Heroine cho Giàng A S và ba người đàn ông đã mua Heroine của Giàng A S, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trầm Thủy đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được những người này là ai, ở đâu, do đó chưa đề cập đến vấn đề xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Trường gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Giàng A S vào ngày 22/5/2023, đến ngày 06/6/2023 Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động của S. Khi kiểm tra chế độ nguồn điện thoại bị hỏng, không khởi động được nên không có kết quả. Cơ quan điều tra tiến hành rà soát những người đàn ông tên Trường tại địa bàn thị trấn T, kết quả xác định có 09 người đàn ông tên Trường đăng ký thường trú tại địa bàn thị trấn T, trong đó có 01 trường hợp đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 03 trường hợp đi làm xa, không có mặt tại nơi cư trú từ trước ngày 22/5/2023. Tiến hành làm việc với những người đàn ông tên Trường còn lại hiện đang cư trú trên địa bàn thị trấn T, những người này đều khai không quen biết và chưa từng liên lạc với Giàng A S. Do đó chưa xác định được người đàn ông tên Trường đã gọi điện trao đổi mua bán ma túy với Giàng A S vào ngày 22/5/2023 là ai, nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi liên quan như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 22/5/2023.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

2,96 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định. Trong đó 0,56 gam trong túi nilon số 1 và 2,4 gam trong túi nilon số 2. Túi nilon ghi số 1,2 được niêm phong lại vào một phong bì thư do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: Vật chứng (Nghị là chất ma túy) thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Giàng A S tại thôn KL, xã BM, huyện T, tỉnh Yên Bái ngày 22/5/2023 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Nguyễn Trung Hiếu, Nguyễn Đức Phụng, Nguyễn Ngọc Linh, Hà Tiến Hùng, Giàng A Do, Trương Xuân Ngọc, điểm chỉ ngón trỏ phải của Giàng A S và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái.

03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói;  
 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy;  
 01 túi vải màu đen có 05 ngăn đều có khóa kéo, có dây đeo màu đen;  
 01 bao giả da màu nâu;  
 01 chiếc tất màu xanh, trắng, đen;  
 01 túi vải màu xanh, đen có dây đeo;  
 01 cân tiểu ly có vỏ bọc bằng gỗ;  
 01 chiếc giấy vải màu đen, có đế màu đen trắng.

01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu GZONE màu đen, đỏ, trắng đã cũ, hỏng.

2.2. Trả lại cho Giàng A C (Con bị cáo S) số tiền 3.127.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) được niêm phong trong một phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ: Tiền tạm giữ khi bắt quả tang Giàng A S – SN 1965 tại thôn KL, xã BM, huyện T, tỉnh Yên Bái ngày 22/5/2023 (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Hoàng Ngọc Sửu, Đồng Thu Hằng và đóng 03 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí đối với bị cáo Giàng A S.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

-TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;  
 -VKSND, THADS TX Trạm Tấu;  
 -Công an huyện Trạm Tấu 2 bản;  
 -Người có QLNVLQ;  
 -UBND xã BC, xã BM (Thay TB);  
 -Bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;  
 -Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
 THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Xuân Hà**